

Bản án số: 175/2021/HS-ST
Ngày 20 – 8 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thanh Ngọc.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Liên và bà Hoàng Thảo Yến.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Công - Kiểm sát viên.

Ngày 20/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 140/2021/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Thị H, sinh năm 1997

HKTT: Thôn Lương Ngọc, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn T, sinh năm 1978 và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1976; Chồng, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2020 đến ngày 05/01/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lô Thị S, sinh năm 2000; HKTT: Bản Huồi Mác, xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).
2. Bệnh viện đa khoa tỉnh B. Đại diện theo pháp luật: Ông Hạ Bá C – Giám đốc (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/12/2020 Bùi Thị H, sinh năm 1997; HKTT: Thôn Lương Ngọc, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Khu T, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tự thú và tự nguyện

giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu vàng có ốp nhựa màu hồng; 20 tờ giấy khám sức khỏe (ký hiệu từ A1 đến A20) loại giấy A3 của Bệnh viện đa khoa tỉnh B đã có chữ ký sẵn và đóng dấu chức danh của các bác sỹ khám tại các mục: Mục II: Khám lâm sàng BSCKII. Dương Thị Vân, ThS. Đỗ Văn Thịnh, mục III: Khám cận lâm sàng BSCKII Lưu Văn Mạnh, BSCKII. Bùi Ngọc Hải, mục IV kết luận có đóng sẵn dấu tròn đỏ ghi “BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BẮC NINH”, người ký BSCKII. Bùi Ngọc Hải, đều để trống thông tin người khám; 20 tờ giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội (ký hiệu từ A21 đến A40) có đóng dấu sẵn dấu tròn đỏ ghi “BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BẮC NINH”, người ký giám đốc BSCKII HẠ BÁ CHÂN tại mục xác nhận của thủ trưởng đơn vị, tại phần mục người hành nghề KB, CB có sẵn chữ ký Bs. Trương Khánh Vân, đều để trống thông tin người bệnh; 01 tờ giấy ra viện ký hiệu A41 để trống thông tin người bệnh và 01 tờ giấy ra viện ghi ngày 26 tháng 12 năm 2020 mang tên Lô Thị S ký hiệu A42 đều đóng dấu sẵn dấu tròn đỏ ghi “BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BẮC NINH”, người ký giám đốc BSCKII HẠ BÁ CHÂN.

Tại cơ quan điều tra Hà khai nhận: Bị cáo làm công nhân Công ty Goerteck tại khu công nghiệp Quế Võ 1, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình làm việc Hà thấy có nhiều công nhân có nhu cầu mua các loại giấy tờ như giấy khám sức khỏe, giấy ra viện, giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội. Khoảng tháng 11/2020, Lô Thị S, sinh năm 2000, trú tại: xã Lạng Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An dùng nick zalo tên “Sương Bêu” liên hệ với Hà qua nick zalo “Hà Linh” của Hà để mua giấy ra viện. Sương đã gửi cho Hà ảnh chụp thẻ bảo hiểm xã hội số DN4274016581311 của Sương. Do Hà không có sẵn Giấy ra viện nên Hà đã vào mạng zalo sử dụng tài khoản zalo mang tên “Hà Linh” tìm mua những loại giấy tờ này để bán lại với mục đích kiếm lời. Quá trình vào mạng Zalo thì có nick zalo tên “Hoàng Hoàng” và nick “Chuyên Viên” được chủ sử dụng nick name này tự xưng tên là Tú, người ở tỉnh Thái Nguyên (họ tên, tuổi, địa chỉ của người này ở đâu Hà không biết) có bán các loại giấy tờ trên. Hà mua của Tú 02 giấy ra viện với giá 35.000đ/giấy, 20 giấy khám sức khỏe với giá 30.000đ/ giấy và 20 giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội với giá 35.000đ/giấy. Những giấy tờ này đều đóng dấu sẵn của Bệnh viện đa khoa tỉnh B, chữ ký và dấu chức danh của bác sỹ và để trống thông tin của người khám. Sau đó Tú chuyển những giấy tờ trên cho Hà bằng phương tiện là xe taxi (Hà không biết lái xe taxi này là ai, ở đâu và không nhớ hãng xe taxi). Đến ngày 21/12/2020, Lô Thị S tiếp tục liên hệ với Hà qua nick zalo trên bảo Hà bán cho Sương 01 giấy ra viện với giá 200.000đ, nội dung thông tin ghi trong giấy ra viện như giấy bảo hiểm của Sương đã gửi cho Hà và thời gian Sương điều trị tại Bệnh viện là từ ngày 22 tháng 12 năm 2020 đến ngày 26 tháng 12 năm 2020, Hà

đồng ý. Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại phòng trọ của Hà ở Khu T, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, Hà lấy 01 giấy ra viện có chữ ký và đóng dấu sẵn của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh B Hạ Bá Chân rồi dùng bút bi mực xanh tự điền các thông tin của Sương vào giấy ra viện, sau đó Hà chụp ảnh và gửi cho Sương qua Zalo; Sương và Hà hẹn nhau khi nào Sương quan thành phố B Sương lấy giấy ra viện.

Ngày 26/12/2020 Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập mẫu dấu, chữ ký của Bệnh viện đa khoa tỉnh B và mẫu chữ ký ông Hạ Bá Chân để trưng cầu giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bệnh viện đa khoa tỉnh B xác định BSCKII. Dương Thị Vân, ThS. Đỗ Văn Thịnh, BSCKII Lưu Văn Mạnh, BSCKII. Bùi Ngọc Hải, Bs. Trương Khánh Vân đều không phải là bác sĩ của bệnh viện.

Tại bản kết luận giám định số 37/KLGĐTL-PC09 ngày 27 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Hình dấu tròn có nội dung “BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A42) so với dấu tròn có cùng trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M2) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Hình dấu có nội dung “ĐÃ THU TIỀN” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A20) so với hình dấu chứng nhận đã thu tiền của Bệnh viện đa khoa tỉnh B trên tài liệu so sánh (ký hiệu M2) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Hình dấu chức danh (màu đỏ) dưới mục “Xác nhận của thủ trưởng đơn vị” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A21 đến A40) và dưới mục “Thủ trưởng đơn vị” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A41 đến A42) so với dấu chức danh có nội dung “GIÁM ĐỐC BsCKII.HẠ BÁ CHÂN” trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M2) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký dưới mục “Xác nhận của thủ trưởng đơn vị” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A41 đến A42) so với chữ ký của ông Hạ Bá Chân trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M2) không phải do cùng một người ký ra.

- Chữ viết tại mục thông tin người bệnh mang tên Lô Thị S trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A42) so với chữ viết của Bùi Thị H trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1) là do cùng một người viết ra.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 72/CT-VKSTPBN ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Bùi Thị H về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên toà, bị cáo Bùi Thị H khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” là đúng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố Bùi Thị H về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm a Khoản 3, Điều 341; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị H từ 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng hồng. Truy thu số tiền 200.000 đồng của bị cáo là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

- Ý kiến bị cáo: Bị cáo nhất trí với phần luận tội về tội danh và hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Hà: Bị cáo đã ăn năn về hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với không gian, phù hợp với thời gian, địa điểm, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Bùi Thị H có hành vi làm giả 02 giấy ra viện, 20 giấy khám sức khỏe và 20 giấy chứng nhận nghỉ việc bảo hiểm xã hội có đóng dấu của Bệnh viện đa khoa tỉnh B.

Vậy, cáo trạng truy tố số 72/CT-VKSTPBN ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Bùi Thị H về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức theo điểm a khoản 3 Điều 341 BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về con dấu, tài liệu, gây khó khăn cho công tác quản lý xã hội và làm giảm hiệu lực công tác điều hành của các cơ quan quản lý Nhà nước.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, nhân thân của bị cáo:
Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Bị cáo đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B tự thú và gia đình bị cáo có ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy bị cáo phạm tội vì hám lợi cá nhân, một chút lợi ích nhỏ mà không nhận thức được tính chất mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Tuy nhiên, bị cáo đã kịp thời nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an để tự thú và giao nộp toàn bộ tài liệu. Các tài liệu giả chưa có cơ hội phát tán nên hậu quả thực tế chưa xảy ra. Bị cáo cũng có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, chỉ cần cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, tạo điều kiện cho bị cáo tự rèn luyện, sửa chữa sai phạm, đảm bảo được chính sách khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như khả năng tự cải tạo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập và tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bệnh viện đa khoa tỉnh B không có yêu cầu bồi thường gì nên không đặt ra xem xét.

[7] Về tang vật chứng: 02 giấy ra viện, 20 giấy khám sức khỏe và 20 giấy chứng nhận nghỉ việc bảo hiểm xã hội có đóng dấu của Bệnh viện đa khoa tỉnh B là tài liệu chứng cứ được lưu giữ theo hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu vàng có ốp nhựa màu hồng đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Đối với Lô Thị S đã có hành vi mua 01 giấy ra viện của Bùi Thị H. Chị S không biết đó là giấy ra viện giả và cũng chưa lấy giấy ra viện đó nên hành vi của chị S chưa cấu thành tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Do vậy, cơ quan điều tra không xử lý mà chỉ nhắc nhở đối với chị S là phù hợp.

Đối với người tên T là người làm giấy khám sức khỏe cho bị cáo, bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với số tiền 200.000 đồng Lô Thị S đã chuyển cho bị cáo để mua giấy ra viện. Sương biết giấy ra viện đó là giả và không có ý kiến gì về số tiền này. Xét thấy, đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị H phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng điểm a Khoản 3, Điều 341; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus vàng hồng, có số imeil: 356696080449528, imei2: 35669608044952, mặt sau có ghi: Model A1661FCC ID BCG – E3087A, IC 579C-E3087A RG đã qua sử dụng có ốp nhựa màu hồng (Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 29/4/2021 giữa Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

Buộc bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an Tp. Bắc Ninh;
- THA dân sự Tp. Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thanh Ngọc

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Liên Hoàng Thảo Yến

Đỗ Thanh Ngọc

